

ĐỀ THI TỰ LUẬN

Môn thi: string

Thời gian làm bài: string

(Thí sinh không được phép sử dụng tài liệu)

PHÂN BỐ CẤP ĐỘ BLOOM:

- Đoạn văn 1: Cấp độ 1 - Nhớ
- Đoạn văn 2: Cấp độ 1 - Nhớ
- Đoạn văn 3: Cấp độ 2 - Hiểu
- Đoạn văn 4: Cấp độ 2 - Hiểu
- Đoạn văn 5: Cấp độ 3 - Áp dụng
- Đoạn văn 6: Cấp độ 4 - Phân tích
- Đoạn văn 7: Cấp độ 5 - Đánh giá
- Đoạn văn 8: Cấp độ 6 - Sáng tạo

CÂU HỎI VÀ CÂU TRẢ LỜI:

Cấp độ 1 - Nhớ

Câu 1: Dán nhãn các hiện tượng tâm lý mà tâm lý học nghiên cứu và nêu rõ đối tượng của tâm lý học là gì? (0.50 điểm)

Trả lời:

Tâm lý học nghiên cứu các hiện tượng tâm lý với tư cách là một hiện tượng tinh thần do thế giới khách quan tác động vào não con người sinh ra, gọi chung là các hoạt động tâm lý. Đối tượng của tâm lý học là các hiện tượng tâm lý, cụ thể là sự hình thành, vận hành và phát triển của hoạt động tâm lý.

Trích từ đoạn (trang 1): “Đối tượng của tâm lý học là các hiện tượng tâm lý với tư cách là một hiện tượng tinh thần do thế giới khách quan tác động vào não con người sinh ra, gọi chung là các hoạt động tâm lý. Tâm lý học nghiên cứu sự hình thành, vận hành và phát triển của hoạt động tâm lý.”

Câu 2: Dán nhãn các hiện tượng tâm lý mà tâm lý học nghiên cứu và nêu rõ đối tượng của tâm lý học. (0.50 điểm)

Trả lời:

Tâm lý học nghiên cứu các hiện tượng tâm lý, cụ thể là "các hiện tượng tâm lý với tư cách là một hiện tượng tinh thần do thế giới khách quan tác động vào não con người sinh ra, gọi chung là các hoạt động tâm lý." Đối tượng của tâm lý học là "các hiện tượng tâm lý" và "tâm lý học nghiên cứu sự hình thành, vận hành và phát triển của hoạt động tâm lý."

Trích từ đoạn (trang 1): “Đối tượng của tâm lý học là các hiện tượng tâm lý với tư cách là một hiện tượng tinh thần do thế giới khách quan tác động vào não con người sinh ra, gọi chung là các hoạt động tâm lý. Tâm lý học nghiên cứu sự hình thành, vận hành và phát triển của hoạt động tâm lý.”

Cấp độ 2 - Hiểu

Câu 3: Giải thích cách mà tính chủ thể ảnh hưởng đến việc con người phản ánh thế giới qua hình ảnh tâm lý của mình. (0.75 điểm)

Trả lời:

Tính chủ thể ảnh hưởng đến việc con người phản ánh thế giới qua hình ảnh tâm lý của mình bằng cách mà mỗi cá nhân có thể tạo ra những hình ảnh tâm lý khác nhau từ cùng một hiện thực khách quan. Điều này xảy ra vì mỗi chủ thể có "lăng kính chủ quan" riêng, dẫn đến việc cùng một hiện thực có thể cho ra những hình ảnh tâm lý với "những mức độ và sắc thái khác nhau". Hơn nữa, ngay cả khi một chủ thể duy nhất trải nghiệm cùng một hiện thực nhưng trong những thời điểm và hoàn cảnh khác nhau, họ cũng sẽ có những biểu hiện và sắc thái tâm lý khác nhau.

Trích từ đoạn (trang 2): “Cùng nhận sự tác động của TG về cùng một hiện thực KQ nhưng những chủ thể khác nhau cho ta những hình ảnh TL với những mức độ và sắc thái khác nhau.”

Câu 4: Giải thích cách mà tính chủ thể ảnh hưởng đến cách con người phản ánh thế giới qua hình ảnh tâm lý của mình. (0.75 điểm)

Trả lời:

Tính chủ thể ảnh hưởng đến cách con người phản ánh thế giới qua hình ảnh tâm lý của mình bằng cách mà mỗi cá nhân có thể có những hình ảnh tâm lý khác nhau dù cùng trải nghiệm một hiện thực khách quan. Điều này xảy ra vì con người phản ánh thế giới thông qua “lăng kính chủ quan” của mình, dẫn đến việc “cùng nhận sự tác động của TG về cùng một hiện thực KQ nhưng những chủ thể khác nhau cho ta những hình ảnh TL với những mức độ và sắc thái khác nhau.”

Trích từ đoạn (trang 2): “Cùng nhận sự tác động của TG về cùng một hiện thực KQ

nhưng những chủ thể khác nhau cho ta những hình ảnh TL với những mức độ và sắc thái khác nhau.”

Cấp độ 3 - Áp dụng

Câu 5: Áp dụng kiến thức về sự phát triển và biến đổi của tâm lý con người trong việc tổ chức hoạt động dạy và học hiệu quả ở từng giai đoạn, lứa tuổi khác nhau như thế nào? (1.00 điểm)

Trả lời:

Việc tổ chức hoạt động dạy và học hiệu quả ở từng giai đoạn, lứa tuổi khác nhau cần phải dựa vào sự phát triển và biến đổi của tâm lý con người, vì "Cần phải tổ chức có hiệu quả hoạt động dạy và học trong giáo dục cũng như các hoạt động chủ đạo ở từng giai đoạn, lứa tuổi khác nhau để hình thành, phát triển TL con người."

Trích từ đoạn (trang 3): “Cần phải tổ chức có hiệu quả hoạt động dạy và học trong giáo dục cũng như các hoạt động chủ đạo ở từng giai đoạn, lứa tuổi khác nhau để hình thành, phát triển TL con người.”

Câu 6: Áp dụng các kiến thức về môi trường xã hội và nền văn hóa xã hội để tổ chức hoạt động dạy và học hiệu quả hơn trong giáo dục, bạn sẽ thực hiện những bước nào? (1.00 điểm)

Trả lời:

Để tổ chức hoạt động dạy và học hiệu quả hơn trong giáo dục, cần nghiên cứu môi trường xã hội, nền văn hóa xã hội và các quan hệ xã hội mà con người sống và hoạt động. Điều này giúp hình thành và phát triển tài năng con người, đồng thời cần tổ chức các hoạt động dạy và học một cách hiệu quả ở từng giai đoạn, lứa tuổi khác nhau.

Trích từ đoạn (trang 3): “Cần phải tổ chức có hiệu quả hoạt động dạy và học trong giáo dục cũng như các hoạt động chủ đạo ở từng giai đoạn, lứa tuổi khác nhau để hình thành, phát triển TL con người.”

Cấp độ 4 - Phân tích

Câu 7: Phân tích các loại quá trình tâm lý và xác định sự khác biệt giữa chúng dựa trên thời gian diễn ra và tính chất của chúng. (1.00 điểm)

Trả lời:

Có ba loại quá trình tâm lý được phân loại dựa trên thời gian diễn ra và tính chất của chúng. Thứ nhất, các quá trình tâm lý diễn ra trong thời gian tương đối ngắn, có mở đầu, diễn biến và kết thúc rõ ràng, bao gồm: quá trình nhận thức, quá trình xúc cảm và quá trình ý chí. Thứ hai, các trạng thái tâm lý diễn ra trong thời gian tương đối dài, với việc

mở đầu, diễn biến và kết thúc không rõ ràng. Cuối cùng, các thuộc tính tâm lý là những hiện tượng tâm lý mang tính ổn định, khó hình thành và khó mất đi, đặc trưng cho nhân cách.

Trích từ đoạn (trang 4): “Các quá trình tâm lý: là những hiện tượng tâm lý diễn ra trong thời gian tương đối ngắn, có mở đầu, diễn biến và kết thúc rõ ràng. Có 3 loại quá trình tâm lý: + Quá trình nhận thức: giúp ta nhận biết sự vật hiện tượng. + Quá trình xúc cảm: giúp ta tỏ thái độ với sự vật hiện tượng. + Quá trình ý chí: giúp ta nỗ lực cố gắng đạt mục đích đã đề ra. b) Các trạng thái tâm lý: là những hiện tượng tâm lý diễn ra trong thời gian tương đối dài, việc mở đầu, diễn biến và kết thúc không rõ ràng. c) Các thuộc tính tâm lý: là những hiện tượng tâm lý mang tính ổn định, khó hình thành, khó mất đi và đặc trưng cho nhân cách.”

Câu 8: Phân tích các loại quá trình tâm lý và xác định sự khác biệt giữa chúng dựa trên thời gian diễn ra và tính chất của chúng. (1.00 điểm)

Trả lời:

Có ba loại quá trình tâm lý được phân loại dựa trên thời gian diễn ra và tính chất của chúng. Các quá trình tâm lý là những hiện tượng diễn ra trong thời gian tương đối ngắn, có mở đầu, diễn biến và kết thúc rõ ràng. Cụ thể, chúng bao gồm:

1. Quá trình nhận thức: giúp ta nhận biết sự vật hiện tượng.
2. Quá trình xúc cảm: giúp ta tỏ thái độ với sự vật hiện tượng.
3. Quá trình ý chí: giúp ta nỗ lực cố gắng đạt mục đích đã đề ra.

Ngược lại, các trạng thái tâm lý là những hiện tượng diễn ra trong thời gian tương đối dài, với việc mở đầu, diễn biến và kết thúc không rõ ràng.

Trích từ đoạn (trang 4): “Các quá trình tâm lý: là những hiện tượng tâm lý diễn ra trong thời gian tương đối ngắn, có mở đầu, diễn biến và kết thúc rõ ràng. Có 3 loại quá trình tâm lý: + Quá trình nhận thức: giúp ta nhận biết sự vật hiện tượng. + Quá trình xúc cảm: giúp ta tỏ thái độ với sự vật hiện tượng. + Quá trình ý chí: giúp ta nỗ lực cố gắng đạt mục đích đã đề ra. b) Các trạng thái tâm lý: là những hiện tượng tâm lý diễn ra trong thời gian tương đối dài, việc mở đầu, diễn biến và kết thúc không rõ ràng.”

Cấp độ 5 - Đánh giá

Câu 9: Đánh giá hiệu quả của phương pháp thực nghiệm trong nghiên cứu tâm lý so với phương pháp tự quan sát như thế nào? (1.00 điểm)

Trả lời:

Phương pháp thực nghiệm được đánh giá là có nhiều hiệu quả trong nghiên cứu tâm lý so với phương pháp tự quan sát. Cụ thể, phương pháp thực nghiệm cho phép tác động vào đối tượng một cách chủ động, trong những điều kiện đã được khống chế, và có thể lặp đi lặp lại nhiều lần, từ đó đo đạc, định lượng, định tính một cách khách quan các hiện tượng cần nghiên cứu.

Trích từ đoạn (trang 4): “Đây là phương pháp có nhiều hiệu quả trong nghiên cứu tâm lý.
- Thực nghiệm là quá trình tác động vào đối tượng một cách chủ động, trong những điều kiện đã được khống chế, để gây ra ở đối tượng những biểu hiện về quan hệ nhân quả, tính quy luật, cơ cấu, cơ chế của chúng, có thể lặp đi lặp lại nhiều lần và đo đạc, định lượng, định tính một cách khách quan các hiện tượng cần nghiên cứu.”

Câu 10: Đánh giá hiệu quả của phương pháp thực nghiệm trong nghiên cứu tâm lý so với phương pháp tự quan sát như thế nào? (1.00 điểm)

Trả lời:

Phương pháp thực nghiệm được đánh giá là có nhiều hiệu quả trong nghiên cứu tâm lý hơn so với phương pháp tự quan sát. Cụ thể, phương pháp thực nghiệm cho phép tác động vào đối tượng một cách chủ động và trong những điều kiện đã được khống chế, từ đó có thể gây ra những biểu hiện về quan hệ nhân quả và đo đạc, định lượng, định tính một cách khách quan các hiện tượng cần nghiên cứu.

Trích từ đoạn (trang 4): “Đây là phương pháp có nhiều hiệu quả trong nghiên cứu tâm lý.
- Thực nghiệm là quá trình tác động vào đối tượng một cách chủ động, trong những điều kiện đã được khống chế, để gây ra ở đối tượng những biểu hiện về quan hệ nhân quả, tính quy luật, cơ cấu, cơ chế của chúng, có thể lặp đi lặp lại nhiều lần và đo đạc, định lượng, định tính một cách khách quan các hiện tượng cần nghiên cứu.”

Cấp độ 6 - Sáng tạo

Câu 11: Thiết kế một bộ test mới nhằm khắc phục những hạn chế của phương pháp trắc nghiệm hiện tại, bạn sẽ đưa ra những yếu tố nào để đảm bảo tính chuẩn hoá và bộc lộ quá trình suy nghĩ của nghiệm thể? (0.75 điểm)

Trả lời:

Để thiết kế một bộ test mới nhằm khắc phục những hạn chế của phương pháp trắc nghiệm hiện tại, cần đưa ra các yếu tố đảm bảo tính chuẩn hoá và bộc lộ quá trình suy nghĩ của nghiệm thể. Cụ thể, cần chú ý đến việc soạn thảo bộ test sao cho đảm bảo tính chuẩn hoá và đồng thời có khả năng bộc lộ quá trình suy nghĩ của nghiệm thể, vì hiện tại "Test chủ yếu cho ta kết quả, ít bộc lộ quá trình suy nghĩ của nghiệm thể để đi đến kết quả."

Trích từ đoạn (trang 5): “Test chủ yếu cho ta kết quả, ít bộc lộ quá trình suy nghĩ của nghiệm thể để đi đến kết quả.”

Câu 12: Thiết kế một bộ test mới nhằm khắc phục những hạn chế của phương pháp trắc nghiệm hiện tại, bạn sẽ đề xuất những yếu tố nào để đảm bảo tính chuẩn hoá và bộc lộ quá trình suy nghĩ của nghiệm thể? (0.75 điểm)

Trả lời:

Để thiết kế một bộ test mới nhằm khắc phục những hạn chế của phương pháp trắc nghiệm hiện tại, cần đảm bảo tính chuẩn hoá và bộc lộ quá trình suy nghĩ của nghiệm thể. Những yếu tố có thể đề xuất bao gồm việc soạn thảo bộ test một cách cẩn thận để đảm bảo tính chuẩn hoá, đồng thời thiết kế các câu hỏi hoặc bài tập có thể cho phép người tham gia thể hiện quá trình suy nghĩ của họ, không chỉ dừng lại ở kết quả cuối cùng. Điều này là cần thiết vì "Test chủ yếu cho ta kết quả, ít bộc lộ quá trình suy nghĩ của nghiệm thể để đi đến kết quả."

Trích từ đoạn (trang 5): “Test chủ yếu cho ta kết quả, ít bộc lộ quá trình suy nghĩ của nghiệm thể để đi đến kết quả.”